TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THỦY** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2022/QĐST-KDTM	*Bình Thủy, ngày 25 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 05/2021/TLST-KDTM ngày 15 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP A**

Địa chỉ: Số X, phường S, quận Y, Tp. Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông ***Phạm Quốc T*** – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Bà ***Huỳnh Nguyễn H*** - Chức vụ: Giám đốc.

(Theo Quyết định số 1482/2020/QĐ-TGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Tổng Giám đốc TMCP A)

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Bà **Nguyễn Ngọc T –** Chức vụ: Chuyên viên.

(Theo Giấy ủy quyền số 21/2021/UQ-TTXLN ngày 21 tháng 01 năm 2021 của bà Huỳnh Nguyễn H).

Địa chỉ liên lạc: U, phường Z, quận V, thành phố Cần Thơ.

** Bị đơn:* **Công ty TNHH B**

Địa chỉ: H9 đường L, khu vực J, phường I, quận I, thành phố Cần Thơ.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông **Huỳnh Xuân G**, chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Ấp K, xã W, thành phố N, tỉnh Hậu Giang.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan:*

Ông **Huỳnh Xuân G**, sinh năm: 1967

Địa chỉ: Ấp K, xã W, thành phố N, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Giữa nguyên đơn Ngân hàng TMCP A với bị đơn Công ty TNHH B có ký hợp đồng tín dụng số: 34748/19MN/HĐTD ngày 16/9/2019 để cho bị đơn vay số tiền 335.000.000 đồng; Tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất tại thửa số 751, tờ bản đồ số 11, tọa lạc tại ấp Trường Khương A, xã Trường Xuân B, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AO 571993 (số vào sổ: H 00120) do Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ cấp ngày 09/10/2009, cập nhật thay đổi ngày 05/02/2013 và ngày 27/8/2019. Quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Bị đơn Công ty TNHH B có nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP A số tiền nợ vốn là 334.999.916 đồng *(Ba trăm ba mươi bốn triệu chín trăm chín mươi chín ngàn chín trăm mười sáu đồng)*, nợ lãi tính đến ngày 17/02/2022 là 80.204.131 đồng *(tám mươi triệu hai trăm lẻ bốn ngàn một trăm ba mươi mốt đồng)* theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 34748/19MN/HĐTD ngày 16/9/2019.

Kể từ ngày 18/02/2022 bị đơn Công ty TNHH B còn phải tiếp tục trả lãi theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 34748/19MN/HĐTD ngày 16/9/2019 và các khoản chi phí phát sinh có liên quan cho đến khi thanh toán xong hết các khoản nợ theo hợp đồng.

Trường hợp Công ty TNHH B không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì đồng ý giao tài sản thế chấp để xử lý nợ theo thỏa thuận tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của người khác số: 27662/19MN/HĐBĐ ngày 16/9/2019 hoặc phát mãi tài sản theo quy định của pháp luật. Toàn bộ số tiền thu được từ phát mãi tài sản đảm bảo được dùng để cấn trừ nghĩa vụ trả nợ của Công ty TNHH B đối với Ngân hàng; trường hợp tiền phát mãi tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ, Công ty TNHH B vẫn phải có nghĩa vụ trả hết nợ.

Về án phí: Bị đơn Công ty TNHH B phải nộp 10.304.081 đồng *(mười triệu ba trăm lẻ bốn ngàn không trăm tám mươi mốt đồng)* án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP A được nhận lại 8.841.419 đồng (Tám triệu tám trăm bốn mươi mốt ngàn bốn trăm mười chín đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 005205 ngày 14/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Bình Thủy;
- THADS quận Bình Thủy;
- TAND thành phố Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Quí